

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07/03/2023
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Thu Uyên và bà Đỗ Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:
Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 162/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn T, sinh năm 1962, có mặt.

Địa chỉ: Bon N, xã T, huyện S, tỉnh Đắc Nông.

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thị Th, sinh năm 1980, có mặt.

Địa chỉ: Bon N, xã T, huyện S, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 31/8/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn ông Trần Văn T trình bày: Ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th kết hôn ngày 01/3/2010, đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống. Nên ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông T được ly hôn với bà Trần Thị Th.

Về con chung: Ông T và bà Th có 02 con chung là Trần Thị Ngọc A, sinh

ngày 19/02/2011 và Trần Nhật Ph, sinh ngày 11/4/2016. Hiện nay các con chung đều sống chung với ông T và bà Th.

Theo đơn khởi kiện, ông T có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu A, đồng ý giao cháu P cho bà Th trực tiếp nuôi. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, cháu A có nguyện vọng ở với bà Trần Thị Th; bà Th có nguyện vọng nuôi 02 con chung nên ông T đồng ý giao 02 con chung cho bà Trần Thị Th trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo lời khai của bị đơn, bà Trần Thị Th có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th kết hôn ngày 01/3/2010, đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là ông T có mối quan hệ với người phụ nữ khác và về nhà bạo lực gia đình với vợ con. Nay ông T yêu cầu ly hôn thì bà Th không đồng ý ly hôn với ông T vì hiện nay ông T và bà Th chưa thỏa thuận được việc chia tài sản và nợ chung.

Về con chung: Ông T và bà Th có 02 con chung là Trần Thị Ngọc A, sinh ngày 19/02/2011 và Trần Nhật Ph, sinh ngày 11/4/2016. Bà Th có nguyện vọng nuôi 02 con chung. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- Theo lời trình bày, nguyện vọng của cháu Trần Thị Ngọc A có trong hồ sơ vụ án: Cháu A có nguyện vọng được ở với mẹ là bà Trần Thị Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên bà Trần Thị Th không đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử đưa ra xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn T ly hôn với bà Trần Thị Th;

Về con chung: Giao con chung Trần Thị Ngọc A, sinh ngày 19/02/2011 và Trần Nhật Ph, sinh ngày 11/4/2016 cho bà Trần Thị Th có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Trần Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với bà Trần Thị Th; bà Trần Thị Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Bon N, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa ông T và bà Th thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, ông T có nguyện vọng được ly hôn với bà Th; bà Th thừa nhận giữa vợ chồng ông bà thường xuyên có mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng quan điểm sống, ông T có hành vi bạo lực gia đình, tuy nhiên vì chưa thỏa thuận được chia tài sản chung và trả nợ chung nên bà Th không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa ông T và bà Th là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, lý do bà Th đưa ra để không đồng ý ly hôn vì chưa thỏa thuận được tài sản chung và nợ chung là không chính đáng nên cần chấp nhận cho ông T ly hôn với bà Th.

[3]. *Về con chung*: Theo nguyện vọng của cháu Trần Thị Ngọc A là có nguyện vọng được ở với bà Th; bà Th có nguyện vọng nuôi 02 con chung và ông T đồng ý giao 02 con chung cho bà Th trực tiếp nuôi. Do đó, việc giao con chung là Trần Thị Ngọc A, sinh ngày 19/02/2011 và Trần Nhật Ph, sinh ngày 11/4/2016 cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật, đúng nguyện vọng của con chung. Bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4.] *Về tài sản chung và nợ chung*: Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Trường hợp các bên có tranh chấp thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Ông Trần Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Trần Văn T.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trần Văn T ly hôn bà Trần Thị Th.

2. *Về con chung*: Giao con là Trần Thị Ngọc A, sinh ngày 19/02/2011 và Trần Nhật Ph, sinh ngày 11/4/2016 cho bà Trần Thị Th có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Bà Trần Thị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn T có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu.

4. *Về án phí*: Ông Trần Văn T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0001598 ngày 12 tháng 7 năm 2022.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn; Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn